

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST  
Ngày: 11/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

***TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU***

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Xuân Thu.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Lâm; Ông Nguyễn Xuân Trường.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Quảng Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:*  
Ông Nguyễn Viết Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 11/8/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST- HS, ngày 25/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 28/7/2020 đối với các bị cáo:

**1.Lò Anh T** - sinh ngày 09 tháng 10 năm 1986, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Lò Văn Ph – sinh năm 1950; Mẹ đẻ: Lò Thị Y – sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 07 anh, chị em, bị cáo là con thứ bảy; Vợ: Sầm Thị L – sinh năm 1986; Bị cáo có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 20 giờ 10 phút ngày 24/4/2020, đến hồi 20 giờ 10 phút ngày 03/5/2020 bị áp dụng biện pháp tạm giam (lý do: trước đó ngày 27/02/2020, Lò Anh T bị khởi tố về tội: “Tàng trữ trái trái phép chất ma túy”, trong thời gian tại ngoại để điều tra, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Ngày 10/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 02 năm tù). Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 03/5/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. ( có mặt)

**2.Phạm Văn H** - sinh ngày 05 tháng 10 năm 1993, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học

vấn: 9/12; Bố đẻ: Phạm Văn Kh – sinh năm 1971; Mẹ đẻ: Tòng Thị P – sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lò Thị H - sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 19 giờ 30 phút ngày 24/4/2020 đến 19 giờ 30 phút ngày 03/5/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. ( có mặt )

*Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Lê Mạnh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. ( có mặt )

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* chị Lữ Thị N – sinh năm 1970.

Trú tại: Bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

( Vắng mặt tại phiên tòa có lý do)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Anh T (SN: 09/10/1986) và Phạm Văn H (SN: 05/10/1993), đều trú tại Bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là những người nghiện chất ma túy, hiện đang điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế huyện Than Uyên. Chiều ngày 24/4/2020, Lò Anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave  $\alpha$  (Alpha), biển kiểm soát 25T1-109.30 do T mượn của chị Lữ Thị N sinh năm 1970 trú tại Bản N, xã P (*là chị dâu T*) đi sang nhà Phạm Văn H mục đích rủ H đi mua Heroine về cùng sử dụng, H đồng ý. Khi mượn xe của chị N thì T không nói cho chị N biết mượn xe để đi mua ma túy sử dụng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H đi lên bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, cả T và H đều không biết về lai lịch của người phụ nữ đó. T trực tiếp trao đổi với người phụ nữ để hỏi mua Heroine còn H đứng cách T và người phụ nữ khoảng 2,1m và chứng kiến toàn bộ hoạt động trao đổi mua bán Heroine của T với người phụ nữ. Sau khi trao đổi, T mua của người phụ nữ đó 03 gói Heroine (*từng gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh được gói chung lại bằng mảnh nilon màu hồng phía ngoài*) với giá 900.000 đồng (*số tiền này là của T*). Mua được Heroine, T đưa cho H cầm, mục đích để mang về cùng nhau sử dụng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H còn H cầm Heroine trong lòng bàn tay trái ngồi sau để quay về. Hồi 18 giờ 40 phút ngày 24/4/2020, Lò Anh T điều khiển xe mô tô chở Phạm Văn H về đến Bản N, xã P, huyện Than Uyên thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn H về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vật chứng H giao nộp một gói phía ngoài bằng nilon màu hồng bên trong gồm 03 gói Heroine (*từng gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh*) có tổng khối lượng 1,04 gam. Đến 19 giờ 50 phút cùng ngày, Lò Anh T đến Cơ quan điều tra đầu thú đồng phạm với Phạm Văn H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan điều tra tạm giữ của Lò Anh T 01 xe mô tô nhãn

hiệu Honda, loại Wave  $\alpha$  (Alpha), biển kiểm soát 25T1-109.30 doT mượn của chị Lữ Thị N.

Ngày 28/5/2020, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Lò Anh T, Phạm Văn H, kết quả: Lò Anh T, Phạm Văn H đã thực hiện lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

#### **Về vật chứng của vụ án:**

- Ngày 24/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật đối với số chất bột, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn H gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp của người giám định theo vụ việc kết luận: **Tổng khối lượng chất bột, màu trắng có trong gói 1, gói 2 và gói 3 thu giữ của Phạm Văn H, Lò Anh T: 1,04 gam (BL 53 Kết luận giám định tư pháp)**. Tại bản Kết luận giám định số 189 ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **Số chất bột, màu trắng gửi đến giám định đều là ma túy, loại: Heroine (BL 71 Kết luận giám định)**.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave  $\alpha$  (Alpha), biển kiểm soát 25T1-109.30. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lữ Thị N, chị N không biết việc Lò Anh T sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy sử dụng. Căn cứ đơn đề nghị của chị N, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, ngày 05/6/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho chị Lữ Thị N.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,83 gam Heroine, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn H, hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT- VKS, ngày 25/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố các bị cáo Lò Anh T; Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Anh T; Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt bị cáo Lò Anh T từ 30 đến 36 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số: 19/2020/HSST, ngày 10/6/2020 là 1 năm 11 tháng 21 ngày, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 18 đến 24 tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, các bị cáo không đảm nhiệm công việc nghề nghiệp gì.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ cho các bị cáo.

Đối với người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Về căn cứ pháp luật hoàn toàn nhất trí với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát đã đề nghị. Nhưng bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật hạn chế. Nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, tạo cơ hội cho bị cáo được rèn luyện tu dưỡng mình thành công dân tốt và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo có cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện mình thành người công dân tốt và xin được miễn toàn bộ án phí.**

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lò Anh T; Phạm Văn H đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố, một lần nữa khẳng định:

Chiều ngày 24/4/2020, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Anh T và Phạm Văn H cùng mua trái phép 1,04 gam Heroine với giá 900.000 đồng, mục đích để cùng nhau sử dụng. Trên đường về, tại Bản N, xã P, huyện Than Uyên, các bị cáo bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 1,04 gam Heroine.

Hành vi của các bị cáo Lò Anh T; Phạm Văn H thực hiện đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương, nên các bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi, vai trò phạm tội của mình gây ra. Cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian, tu dưỡng rèn luyện mình thành một công dân có ích cho xã hội và cũng để dẫn dắt phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Lò Anh T với tuổi đời còn trẻ nhưng lại sớm lao vào ăn chơi, đua đòi rồi nghiện chất ma túy. Ngày 27/02/2020 bị khởi tố về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Trong thời gian được tại ngoại để điều tra, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là khởi xướng, chuẩn bị phương tiện và tiền, rủ rê Phạm Văn H cùng đi tìm mua Heroine để sử dụng. Ngày 10/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 02 năm tù, được khấu trừ 09 ngày tạm giữ theo bản án số:19/2020/HSST. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đầu vụ, chịu mức hình phạt cao hơn và chịu hình phạt tổng hợp chung của hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Văn H khi được Lò Anh T rủ rê cùng đi tìm mua ma túy để sử dụng, bị cáo đã không đắn đo suy tính gì về hành vi mình sẽ thực hiện và là người giúp sức tích cực, trực tiếp cầm giữ số ma túy... với mục đích để cùng T sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu thấp hèn của mình. Do vậy bị cáo cũng phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi, vai trò của mình.

Song các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều là người dân tộc sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đối với bị cáo Lò Anh T sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú tại Cơ quan điều tra. Nên cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định

tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét giám phần nào khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, hoàn cảnh kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy các bị cáo đều không biết tên tuổi lai lịch, nên không có căn cứ để điều tra xử lý đối với người bán chất ma túy cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave  $\alpha$  (Alpha), biển kiểm soát 25T1-109.30. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lữ Thị N, chị N không biết việc Lò Anh T sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy sử dụng. Ngày 05/6/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho chị Lữ Thị N là đúng quy định pháp luật.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 bì niêm phong bên trong chứa 0,83 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng 03 mảnh ni lon màu xanh, 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Xét thấy số vật chứng này là những vật Nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Đề nghị miễn giảm của các bị cáo và người bào chữa. Xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

### ***Vì các lẽ trên:***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Lò Anh T; Phạm Văn H phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

### **1. Về hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt bị cáo **Lò Anh T 30** ( *ba mươi*) tháng tù. Tổng hợp với mức hình phạt tại bản án số:19/2020/HSST, ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên là 01 năm 11 tháng 21 ngày. Bị cáo Lò Anh T phải chấp hành mức hình phạt chung của hai bản án là **04 năm 05 tháng 21 ngày**. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 24/4/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Văn H 18** (*mười tám*) tháng tù. Khấu trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù còn lại là 17 tháng 21 ngày được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa 0,83 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng 03 mảnh ni lon màu xanh, 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. *(Tình trạng số vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục THADS lập ngày 25/6/2020)*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo .

Báo cho các bị cáo biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi liên quan biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu /.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh 1.
- VKS Tỉnh, huyện 2.
- THA dân sự 1.
- CQĐT- Nhà tạm giữ.
- THA PT.
- Các bị cáo.
- Người bào chữa.
- Người có QLNVLQ.
- Sở Tư pháp.
- Lưu HS - TA 3.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lường Xuân Thu**